BỘ TÀI CHÍNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 130 /2026/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

THÔNG TƯ

Hướng dẫn nguyên tắc, định mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác tái hòa nhập cộng đồng theo khoản 1 Điều 4 Nghị định số 247/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 247/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về công tác tái hòa nhập cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quốc phòng, an ninh, đặc biệt;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn nguyên tắc, định mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác tái hòa nhập cộng đồng theo khoản 1 Điều 4 Nghị định số 247/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Nghị định số 247/2026/NĐ-CP).

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn nguyên tắc, định mức chi quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 247/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Thông tư này theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 247/2026/NĐ-CP.

Điều 3. Nguyên tắc bố trí kinh phí

1. Tuân thủ quy định của Nghị định số 247/2026/NĐ-CP và pháp luật có liên quan; bảo đảm sự tham gia, phối hợp của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Ưu tiên bố trí kinh phí đối với các hình thức tổ chức trực tuyến và tuyên truyền thông qua các nền tảng số, mạng truyền thông xã hội.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác tái hòa nhập cộng đồng đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; không trùng lặp với các chương trình, đề án, chính sách khác đã được ngân sách nhà nước bảo đảm.

4. Kinh phí bảo đảm cho công tác tái hòa nhập cộng đồng được bố trí trong phạm vi dự toán chi thường xuyên hằng năm được cấp có thẩm quyền giao theo phân cấp ngân sách nhà nước; việc lập, phân bổ, chấp hành, quyết toán và kiểm toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Điều 4. Nội dung chi và định mức chi

1. Nội dung chi theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 247/2026/NĐ-CP.

2. Định mức chi:

a) Chi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người làm công tác tái hòa nhập cộng đồng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

b) Chi hỗ trợ người trực tiếp giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù:

Hằng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ vào quyết định phân công người trực tiếp giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù, lập danh sách báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ nhiệm vụ thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định ban hành Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ người trực tiếp giúp đỡ người chấp hành xong hình phạt tù áp dụng trên địa bàn theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

c) Chi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng, phạm nhân và người chấp hành xong hình phạt tù cư trú tại địa phương thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

d) Chi tổ chức hội nghị, lớp tập huấn, sơ kết, tổng kết thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

đ) Chi hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 247/2026/NĐ-CP được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

số 338/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ việc làm.

e) Chi biểu dương, khen thưởng thực hiện theo quy định Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

g) Chi xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình tái hòa nhập cộng đồng thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 40/2023/TT-BTC ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng kinh phí xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

h) Chi xây dựng, duy trì, nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý dữ liệu phục vụ công tác tái hòa nhập cộng đồng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định lập và quản lý chi phí trong hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước.

i) Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác tái hòa nhập cộng đồng thuộc phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 247/2026/NĐ-CP mà pháp luật chưa quy định mức chi thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về giá, pháp luật khác có liên quan; thanh toán theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu thực tế, hợp pháp và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.

Điều 5. Lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí

Công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP và các văn bản có liên quan. Thông tư này hướng dẫn cụ thể một số nội dung như sau:

1. Lập, phân bổ, chấp hành dự toán:

Hằng năm, cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho công tác tái hòa nhập cộng đồng theo quy định tại Điều 4 Thông tư này và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước của đơn vị để trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo đúng quy định. Khi lập, phân bổ dự toán ghi rõ kinh phí cho công tác tái hòa nhập cộng đồng.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

2. Quyết toán:

Kinh phí cho công tác tái hòa nhập cộng đồng được tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo quy định tại các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Quốc Phương

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Kho bạc Nhà nước các khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, VI (50 bản).

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn